

Số: 23/2019/QĐST - HNGĐ

Cát Hải, ngày 10 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 27/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây :

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Anh Trần Thành B và chị Đinh Thị M, cùng có địa chỉ : thôn P, xã V, huyện C, thành phố Hải Phòng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

[1] Về quan hệ hôn nhân : Anh Trần Thành B và chị Đinh Thị M có đăng ký kết hôn ngày 30 tháng 6 năm 2014 tại Ủy ban nhân dân phường L, quận N, thành phố Hải Phòng trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Quá trình chung sống có nhiều mâu thuẫn phát sinh nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống. Mặc dù đã được Hòa giải viên, Đối thoại viên của Trung tâm Hòa giải-Đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hải Phòng tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Nay xét thấy vợ, chồng không thể tiếp tục chung sống được nữa nên anh Trần Thành B và chị Đinh Thị M cùng đề nghị Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hải Phòng công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung : Anh Trần Thành B và chị Đinh Thị M có 02 con chung là Trần M Sơn, sinh ngày 31 tháng 7 năm 2003 và Trần Thành B Anh, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2015, hai bên đương sự thỏa thuận giao hai con cho chị Đinh Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, anh Trần Thành B cấp dưỡng nuôi con cho chị Đinh Thị M 6.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 5 năm 2019 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

[3] Về tài sản chung : Anh Trần Thành B và chị Đinh Thị M không yêu cầu giải quyết.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và

chia tài sản khi ly hôn, lập ngày 02 tháng 5 năm 2019 của Trung tâm Hòa giải-Đôi thoại tại Tòa án nhân dân huyện C, thành phố Hải Phòng là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận về nuôi con giữa anh Trần Thành B và chị Đinh Thị M.

[5] Về lệ phí : Anh Trần Thành B và chị Đinh Thị M mỗi người phải nộp 50% mức lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần Thành B và chị Đinh Thị M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao hai con chung là Trần M Sơn, sinh ngày 31 tháng 7 năm 2003 và Trần Thành B Anh, sinh ngày 30 tháng 5 năm 2015 cho chị Đinh Thị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng, anh Trần Thành B cấp dưỡng nuôi con cho chị Đinh Thị M là 6.000.000 đồng/1 tháng, kể từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật.

Không ai có quyền cản trở việc thăm nom, chăm sóc con chung. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và không được lạm dụng quyền này gây ảnh hưởng xấu tới việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, chị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh B không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận trên thì hàng tháng anh B phải chịu một khoản tiền lãi với lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về tài sản chung: Anh Trần Thành B và chị Đinh Thị M không yêu cầu giải quyết.

- Về các vấn đề khác : Anh Trần Thành B và chị Đinh Thị M không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trần Thành B và chị Đinh Thị M mỗi người phải nộp 150.000 đồng tiền lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010240, ngày 02 tháng 5 năm 2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*

**THẨM PHÁN**

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND phường L, quận N;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**Đỗ Thị Như Quỳnh**